**Chương trình tam nông 14 năm nhìn lại**

PHAN DUY THIỀU[[1]](#footnote-1)

Sau gần 14 năm thực hiện Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 05/8/2008 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa X) về nông nghiệp, nông dân, nông thôn (sau đây gọi tắt là Chương trình Tam nông), Nghệ An đã đạt được nhiều kết quả quan trọng. Nền nông nghiệp của tỉnh đã có bước phát triển mạnh mẽ, bền vững, đảm bảo an ninh lương thực, góp phần bảo vệ môi trường, tăng thu nhập cho người nông dân; bộ mặt nông thôn có sự thay đổi rõ rệt khang trang, văn minh, hiện đại; kinh tế nông thôn phát triển, đời sống vật chất và tinh thần của người dân được nâng lên; trật tự an ninh được giữ vững.

Nghệ An đã thực hiện thành công, có hiệu quả tái cơ cấu ngành nông nghiệp: Tốc độ tăng trưởng giá trị sản xuất nông, lâm, ngư nghiệp bình quân 13 năm (2008 - 2020) đạt 4,76%, năm 2021 đạt 5,59%; Cơ cấu kinh tế nội ngành chuyển dịch đúng hướng, tỷ trọng nông nghiệp giảm, lâm nghiệp, thủy sản tăng: Đến năm 2021 nông nghiệp: 77,52%, lâm nghiệp: 6,17%, ngư nghiệp: 16,31%. Tỷ trọng chăn nuôi trong nông nghiệp ước đạt 47,94% (năm 2008 là 36,69%).

Sản xuất nông nghiệp chuyển nhanh sang nông nghiệp hàng hoá, nâng cao giá trị trên đơn vị diện tích, đảm bảo an ninh lương thực và nguyên liệu cho công nghiệp chế biến, xuất khẩu: Năng suất, sản lượng các loại cây trồng tăng cao so với 2008: Sản lượng lương thực cây có hạt (năm 2021) đạt 1.241 nghìn tấn, tăng 23,48%; năng suất chè búp tươi: 119,7 tạ/ha, tăng 81,09%; cam, quýt: 156,4 tạ/ha; Giá trị thu nhập trên đơn vị diện tích: 85 triệu đồng/ha (năm 2008: 37 triệu đồng/ha); Hình thành nhiều vùng nguyên liệu tập trung cho chế biến, xuất khẩu: chè trên 8.500 ha; cao su 10.000 ha, mía trên 24.600 ha...; phát triển chăn nuôi tập trung theo hướng trang trại, quy mô công nghiệp, ứng dụng công nghệ cao: tổng đàn trâu, bò đạt trên 776 nghìn con, tăng 7,34%, trong đó đàn bò sữa trên 75 nghìn con; đàn lợn 1,0 triệu con; đàn gia cầm trên 30 triệu con, tăng 97,85% so với năm 2008; tổng sản lượng thịt hơi xuất chuồng 270 nghìn tấn, tăng 90,97%; sữa tươi 250 triệu lít....

Sản xuất lâm nghiệp chuyển biến tích cực từ lâm nghiệp truyền thống sang lâm nghiệp xã hội. Hàng năm trồng mới từ 17 - 19 nghìn ha rừng tập trung, sản lượng gỗ (rừng trồng) khai thác từ 1,0 - 1,5 triệu m3. Đến năm 2021, diện tích đất lâm nghiệp có rừng của tỉnh 964.660 ha; Tỷ lệ che phủ của rừng: 58,41%, tăng 28,61% so với năm 2008. Nhiều hộ nông dân miền núi đã thoát nghèo và làm giàu từ nghề rừng.

Sản xuất thủy sản tăng mạnh, sản lượng thuỷ sản năm 2021 đạt trên 263 nghìn tấn, tăng 73,46%; diện tích nuôi trồng 21.500 ha; Năng suất nuôi trồng thủy sản, nhất là nuôi tôm đạt khá, năm 2021 đạt bình quân trên 45,0 tạ/ha; hàng năm sản xuất trên 3.200 triệu con giống thủy sản các loại, trong đó tôm giống P15 đạt trên 2.000 con, đảm bảo nhu cầu nuôi trong tỉnh và dịch vụ ra các tỉnh bạn; Khai thác thủy sản phát triển, tăng năng lực đội tàu cá, với trang thiết bị hiện đại, đảm bảo khai thác xa bờ, góp phần bảo vệ chủ quyền biển đảo.

Chương trình xây dựng nông thôn mới gắn với xây dựng kết cấu hạ tầng nông thôn và đô thị hoá được tập trung chỉ đạo thực hiện quyết liệt, huy động cả hệ thống chính trị vào cuộc, đạt nhiều kết quả rất khá.

Hạ tầng thủy lợi được đầu tư xây dựng, phát triển: Toàn tỉnh hiện có 2.447 công trình thủy lợi, với 19 công trình thủy điện, 1.061 hồ chứa, 09 công trình đầu mối; 423 đập dâng, 702 trạm bơm, 252 công trình khác; có 6.414 km kênh mương các loại, đảm bảo tưới, tiêu và phòng chống thiên tai hiệu quả. Đến năm 2021, tổng diện tích tưới đạt 262.462 ha (trong đó lúa 173.313 ha), tăng 27,48% so với năm 2008. Từ năm 2008 đến nay, Nghệ An đã thu hút, huy động hơn 12.500 tỷ đồng xây dựng, tu sửa, nâng cấp gần 300 công trình thủy lợi phục vụ sản xuất và dân sinh.

Hạ tầng nghề cá được quan tâm đầu tư phát triển: Bình quân hàng năm nhà nước hỗ trợ khoảng 20 tỷ đồng, người dân đầu tư trên 55 tỷ đồng để xây dựng hệ thống ao nuôi, trại sản xuất giống. Đến 2021, Nghệ An đã xây dựng được 05 khu neo đậu tránh trú bão; 04 cảng cá và 11 bến cá nhân dân, tạo điều kiện thuận lợi cho ngư dân.

Hệ thống các cơ sở nghiên cứu khoa học, chọn tạo và nhân giống cây trồng, vật nuôi từng bước được trang bị hiện đại, đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu quản lý và phục vụ sản xuất; Đã đầu tư xây dựng, nâng cấp nhiều cơ sở sản xuất giống như Trạm giống cây trồng công nghệ cao Hưng Đông, thành phố Vinh...

Hệ thống các công trình nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn được xã hội hóa mạnh mẽ, quan tâm đầu tư xây dựng, nâng cấp: Đến 2020, đã đầu tư xây dựng 517 công trình cấp nước sạch nông thôn, với tổng kinh phí trên 1.200 tỷ đồng; số người dân nông thôn được sử dùng nước sinh hoạt hợp vệ sinh đạt 86%.

Cơ sở hạ tầng phục vụ xã hội được quan tâm đầu tư: Hệ thống giao thông nông thôn được cải thiện rõ rệt. Tỷ lệ các xã có đường ô tô đi đến trung tâm xã đi lại được 4 mùa là 98,6%, tăng 6,6% so với năm 2008; Tỷ lệ đường bê tông, đường nhựa tuyến huyện 3 vùng (đồng bằng, miền núi thấp và miền núi cao) tăng khá: Năm 2020 đạt: 89,7%, 52,2% và 51,4% (năm 2008 là 58%, 21,7% và 18,5%).

Thực hiện chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới đạt nhiều kết quả quan trọng, đạt và vượt mục tiêu Trung ương giao: Xuất phát điểm xây dựng nông thôn mới của Nghệ An là rất thấp: Năm 2010, toàn tỉnh chỉ có 01 xã (Nghi Liên, thành phố Vinh) đạt 13 tiêu chí, đặc biệt có 50 xã không đạt tiêu chí nào. Số tiêu chí bình quân toàn tỉnh chỉ đạt 3,64 tiêu chí/xã.

Đến nay, tất cả 411 xã đã hoàn thành công tác rà soát, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch xây dựng nông thôn mới; Kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội nông thôn được quan tâm đầu tư xây dựng, nâng cấp: trên 12.702 km đường giao thông nông thôn; 5.056,5 km kênh mương; 5.699,7 km đường điện các loại; xây dựng, nâng cấp 1.055 trường học các cấp đạt chuẩn quốc gia; 3.143 nhà văn hóa xã, thôn xóm đạt chuẩn; 38 chợ nông thôn; 411/411 xã có trạm y tế. Từ năm 2011-2021, tổng nguồn vốn huy động, lồng ghép thực hiện xây dựng nông thôn mới đạt trên 67.018.679 triệu đồng.

Đến cuối năm 2021, toàn tỉnh đã có 299/411 xã đạt chuẩn nông thôn mới, đạt 72,74%, trong đó có 08 xã thuộc huyện nghèo 30a; 02 xã biên giới; 41 xã có nhiều đồng bào dân tộc thiểu số; 119 xã có đồng bào giáo dân; có 20 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao; 02 xã đạt nông thôn mới kiểu mẫu; Số tiêu chí bình quân cả tỉnh đạt 16,8 tiêu chí/xã, tăng 13,16 tiêu chí/xã so với năm 2010. Có 07 đơn vị cấp huyện hoàn thành nhiệm vụ xây dựng, đạt chuẩn nông thôn mới và 184 thôn bản (ngoài các xã nông thôn mới) đạt chuẩn nông thôn mới theo tiêu chí của tỉnh.

 Công tác xoá đói giảm nghèo, phát triển y tế, giáo dục, văn hoá xã hội nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của dân cư nông thôn được thực hiện đồng bộ, có hiệu quả; Tỷ lệ hộ nghèo giảm từ 28,89% năm 2008, xuống còn 3,42% năm 2020; Tỷ lệ xã đạt bộ tiêu chí Quốc gia về y tế là 94,89%, tăng 56,75%; đã có 1.055 trường đạt chuẩn quốc gia các cấp học, đạt 72,66%, tăng 54,28%; Tỷ lệ hộ nông thôn được dùng điện đạt 99,5%, xem truyền hình: 99,8%; Tỷ lệ người dân tiếp cận Internet: 95%; Tỷ lệ gia đình đạt chuẩn văn hóa: 84,2%...

Các hình thức tổ chức sản xuất, dịch vụ khu vực nông thôn không ngừng được đổi mới, phát triển, hoạt động có hiệu quả: Toàn tỉnh hiện có 626 HTX nông nghiệp, 173 làng nghề, 541 trang trại, góp phần giải quyết vịêc làm, tăng thu nhập cho người dân; Nghệ An đã tích cực thực hiện đổi mới, sắp xếp lại các công ty nông, lâm nghiệp theo Nghị quyết số 30-NQ/TW. Đến nay đã hoàn thành phương án sắp xếp, đổi mới được 7/12 đơn vị; tập trung thu hút các doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn, mở rộng hợp tác, liên kết sản xuất, gắn với tiêu thụ nông sản theo chuỗi giá trị.

Việc nghiên cứu, chuyển giao và ứng dụng khoa học, công nghệ, đào tạo nguồn nhân lực, tạo đột phá để hiện đại hoá nông nghiệp, công nghiệp hoá nông thôn được quan tâm thường xuyên, đưa nhanh vào sản xuất; Nghệ An đã triển khai thực hiện có hiệu quả nhiều dự án Nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao như: Dự án chăn nuôi bò sữa; ươm giống chanh leo....; triển khai thực hiện quy hoạch 30-35 vùng sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao. Hiện nay tổng diện tích canh tác nông nghiệp ứng dụng CNC là 23.186 ha, chiếm 7,65% diện tích đất sản xuất nông nghiệp, tạo ra nhiều sản phẩm chất lượng, an toàn vệ sinh thực phẩm, có giá trị cao trên thị trường.

Cơ chế, chính sách để huy động các nguồn lực, phát triển kinh tế nông thôn, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nông dân không ngừng được đổi mới, phù hợp với từng thời kỳ, đã thu hút được 81 dự án đầu tư thuộc lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn với số vốn đăng ký hơn 47.150 tỷ đồng...

Nhìn lại sau 14 năm thực hiện Chương trình tam nông, thực tiễn cho thấy ngoài sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng, chính quyền, của cả hệ thống chính trị, phải khẳng định rằng để làm nên những thành tựu to lớn như đã nêu trên đây, không ai khác chính là những người dân khu vực nông thôn, hay cụ thể hơn là lực lượng nông dân của cả tỉnh.

Về bản chất của chương trình nông nghiệp, nông dân và nông thôn, Đảng ta đã xác định nông dân là trung tâm của mọi vấn đề. Nông dân là mục tiêu vừa là động lực phát triển, mọi thành công của chương trình đều xoay quanh vấn đề nông dân. Thực tiễn cho thấy, địa phương nào quan tâm, làm tốt vấn đề nông dân (công tác tuyên truyền, vận động, động viên, phát huy tinh thần tự tôn, ý thức tự giác của nông dân, tạo phong trào thi đua...) thì nơi đó thành công.

Trong thực hiện cơ cấu lại ngành nông nghiệp đã xuất hiện hàng nghìn mô hình nông dân, doanh nghiệp sản xuất giỏi, có nhiều đóng góp cho xã hội. Đó là những hộ gia đình nông dân, doanh nghiệp dám nghĩ, dám làm, tiên phong trong việc tổ chức lại sản xuất, đưa nhanh các tiến bộ khoa học kỹ thuật, công nghệ tiên tiến, nhất là công nghệ cao vào sản xuất, đẩy mạnh cơ giới hóa… tạo ra những sản phẩm có năng suất, chất lượng, giá trị cao, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm… đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của thị trường trong nước và xuất khẩu.

Trong lĩnh vực trồng trọt, người nông dân đã mạnh dạn chuyển đổi cơ cấu cây trồng, đưa nhanh các giống cây trồng mới có năng suất, chất lượng, giá trị cao, dễ tiêu thụ như mở rộng diện tích lúa chất lượng cao (trên 75.000 ha), thâm canh cao cây cam, bưởi, chè, sắn…; đầu tư xây dựng hàng trăm nghìn m2 nhà lưới, nhà màng để sản xuất các loại rau củ quả có giá trị cao… Các hộ gia đình, doanh nghiệp chăn nuôi đã đầu tư chuyển mạnh sang chăn nuôi tập trung, quy mô lớn để giảm giá thành, giảm thiểu ô nhiễm môi trường…

Trong lĩnh vực lâm nghiệp người dân đã có sự chuyển đổi nhanh từ lâm nghiệp truyền thống (khai thác tự nhiên là chính) sang trồng rừng nguyên liệu (keo) trên 180 nghìn ha, trồng rừng gỗ lớn, trồng rừng bằng cây bản địa cho giá trị thu nhập cao…

Thực hiện chủ trương đánh bắt xa bờ hàng trăm hộ ngư dân đã mạnh dạn đầu tư hàng tỷ đồng đóng mới tàu cá có công suất lớn, đảm bảo vươn khơi đánh bắt các loại thủy hải sản có giá trị cao, góp phần bảo vệ chủ quyền biển đảo của Tổ quốc; Nhiều hộ dân đã đầu tư mở rộng diện tích nuôi tôm theo công nghệ mới biofloc… đảm bảo tăng năng suất, chất lượng sản phẩm, tôm nuôi được trong mọi điều kiện thời tiết, giãn thời gian thu hoạch, tiêu thụ với giá cao…

Vai trò, vị thế của người nông dân càng được khẳng định và nâng cao trong suốt quá trình thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Xây dựng nông thôn mới. Đây là chương trình tổng hợp về phát triển kinh tế - xã hội khu vực nông thôn, được thực hiện với phương châm dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra và dân thụ hưởng.

Ngay từ khi bước vào thực hiện Chương trình, Nghệ An đã xác định rõ vai trò chủ thể của người dân trong xây dựng nông thôn mới. Từ đó, đề ra nhiều chủ trương, chính sách phù hợp với tâm tư nguyện vọng của người dân; “Nghệ An chung sức xây dựng nông thôn mới” đã trở thành phong trào thi đua sâu rộng, liên tục phát triển trên địa bàn toàn tỉnh. Qua đó, khơi dậy được tiềm năng, tinh thần tự giác, tính tự tôn của người dân. Một trong những chính sách, giải pháp thực hiện thành công nhất của Nghệ An trong xây dựng nông thôn mới là chương trình hỗ trợ xi măng làm đường giao thông nông thôn. Nhà nước chỉ hỗ trợ xi măng, còn lại vật liệu, máy móc, ngày công do nhân dân đóng góp. Trong hơn 10 năm qua, Nghệ An đã làm được gần 4 nghìn km đường giao thông nông thôn...

Do làm tốt công tác tuyên truyền, vận động trong hơn 10 năm thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới người dân đã đóng góp được trên 10.500 tỷ đồng, chiếm 16,42% tổng vốn thực hiện Chương trình, tham gia trên 7 triệu ngày công lao động, hiến trên 6,950 triệu m2 đất để làm giao thông nông thôn, xây dựng các công trình phúc lợi... Ngoài ra người dân còn đóng góp bằng vật tư, vật liệu, máy móc... thực hiện Chương trình.

Người nông dân khi đã đồng tình hưởng ứng, tự giác tham gia xây dựng nông thôn mới, họ có nhiều cách làm hay, sáng tạo, tạo nên sức mạnh tổng hợp đưa Chương trình đi đến thành công. Người dân đã tự nguyện hiến đất mở đường, chỉnh trang sân vườn, nhà cửa, tạo cảnh quan môi trường nông thôn xanh sạch đẹp...; xây dựng và phát triển các phong trào văn hóa, văn nghệ, thể thao... tạo nên một bức tranh nông thôn mới sống động, văn minh, hiện đại, mang đậm bản sắc văn hóa xứ Nghệ...

Như vậy, qua 14 năm thực hiện Chương trình Tam nông Nghệ An đã đạt được nhiều thành tựu quan trọng. Kinh tế - xã hội khu vực nông thôn đã có bước phát triển vượt bậc, đời sống vật chất và tinh thần của người dân ngày càng được nâng cao. Qua thực hiện Chương trình, vai trò vị thế của người dân nông thôn, trong đó phần lớn là nông dân đã được khẳng định và nâng cao, có thể nói mang tính chất quyết định đến sự thành công của Chương trình.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được như đã nêu ở trên, vẫn còn một số tồn tại cần khắc phục trong thực hiện Chương trình giai đoạn tiếp theo (2021 - 2030 tầm nhìn đến 2050), đó là:

Trong 14 năm qua thực hiện Chương trình Tam nông, chủ yếu tập trung cho phát triển sản xuất nông nghiệp (thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp), phát triển kinh tế - xã hội nông thôn (thực hiện Chương trình MTQG Xây dựng nông thôn mới), nên vấn đề nông dân chưa được quan tâm đúng mức.

Đời sống vật chất và tinh thần của người nông dân tuy đã được cải thiện, nhưng nhìn chung vẫn còn khó khăn, thu nhập chưa cao.

Thời gian tới đề nghị cần quan tâm hơn nữa, có chính sách, chiến lược phát triển lực lượng nông dân, yếu tố trung tâm của Chương trình; đưa nông dân Việt Nam nói chung, nông dân Nghệ An nói riêng phát triển lên tầm cao mới, có đầy đủ các điều kiện về trình độ, năng lực, sức khỏe... đáp ứng yêu cầu phát triển nông nghiệp, nông dân và nông thôn trong giai đoạn mới.

1. Phó Trưởng phòng Kế hoạch Tài chính - Sở NN&PTNT Nghệ An [↑](#footnote-ref-1)